

Bản án số: 71/2025/HS-PT

Ngày: 27/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Anh

Các Thẩm phán: Bà Hà Thị Thanh Hương và Bà Đoàn Thị Kiều Hương

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trương Tấn Hoàng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 27/5/2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 232/2024/TLPT-HS ngày 26 tháng 12 năm 2024 do có kháng cáo của bị cáo Hồ Văn D với Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2024/HS-ST ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- **Bị cáo kháng cáo:**

1. Hồ Văn D (tên gọi khác: Không); sinh năm 1988; tại huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 4, xã Quỳnh Hậu, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; đảng, đoàn thể: Không; con ông Hồ Văn Yên, sinh năm 1963; con bà Trịnh Thị Hương, sinh năm 1969; có vợ: Nguyễn Thị Tuyết, sinh năm 1991; con: có 03 người, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: Ngày 27/9/2022, bị Toà án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, chấp hành xong hình phạt ngày 28/8/2023, đến nay chưa được xoá án tích; tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2024 cho đến nay. Có mặt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo ông Đoàn Văn Huệ - Luật sư, Công ty luật Gia Vũ – Đoàn Luật sư tỉnh Nghệ An. (có mặt)

Vụ án còn có các bị cáo khác không kháng cáo nên Toà án không xem xét.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong ngày 26/3/2024 trên địa bàn xã Quỳnh Hậu, Lê Đức Huy, Hồ Văn D đã thực hiện hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” cho nhau và cho Hồ Văn Luân; Hồ Thị Hằng, Văn Thị Lý đã thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”, cụ thể như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 26/3/2024, Lê Đức Huy đang ngồi tại quán phở “Thắng Lợi” (địa chỉ: xóm 6, xã Quỳnh Hậu, huyện Quỳnh Lưu) thì Huy gọi điện thoại cho Hồ Văn D rủ D đến ăn uống cùng. Trong lúc đợi D thì Huy nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng nên đã sử dụng tài khoản facebook messenger tên “Huy Lê” của mình gọi đến tài khoản facebook messenger “Hồ Hằng” của Hồ Thị Hằng hỏi mua ma túy hồng phiến với số tiền 500.000đồng thì Hằng đồng ý. Sau đó, Huy sử dụng tài khoản Ngân hàng Công thương Việt Nam (Vietinbank) của mình tên là “Lê Đức Huy”, số tài khoản “104871247728” chuyển vào số tài khoản “0372052157” Ngân hàng Quân đội (Mbbank), mang tên “NGUYEN BA DANH” số tiền 500.000đồng và chụp ảnh giao dịch chuyển tiền gửi cho Hằng.

Khi nhận được tiền, Hằng đang chơi ở nhà của Văn Thị Lý nên đã lấy trong chiếc vali để đồ của Hằng ra 05 viên ma túy hồng phiến (mà cách đây 02 tuần, khi Hằng đang làm việc tại huyện Gia Lâm, TP Hà Nội thì đã mua của một người phụ nữ Hằng chỉ biết tên là “Thảo”, không biết địa chỉ cụ thể) rồi đựng trong một mảnh giấy bạc và bọc bên ngoài bằng một mảnh giấy vệ sinh màu trắng buộc túm lại bằng dây chun buộc tóc. Cùng lúc này, Lý vừa ngủ dậy chuẩn bị mặc quần áo để đi vào thị trấn Cầu Giát thì Hằng nói với Lý “Em cho chị đi nhờ vào Quỳnh Hậu luôn để chị rút đồ cho anh ni cây” (Lý hiểu ý là Hằng nhờ chở đi đến xã Quỳnh Hậu để giao ma túy cho người quen của Hằng) nên Lý đồng ý và không nói gì. Sau đó, Lý điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu hồng, biển kiểm soát 37L1-759.33 chở Hằng đi từ nhà của Lý đến đoạn đường liên xóm (thuộc xóm 8, xã Quỳnh Hậu) thì Hằng bảo Lý điều khiển xe chạy chậm lại, rồi Hằng ném gói giấy vệ sinh có chứa ma túy ở bãi cỏ ven đường gần với một cái cống nước và biển báo chỉ dẫn rồi chụp ảnh lại gửi cho Lê Đức Huy biết để đến lấy.

Lê Đức Huy sau khi ăn uống xong, Huy nói với D “Chạy xuống hồ Luân đi, tao gọi hàng đây rồi”. Lúc này, D hiểu ý của Huy là bảo D đi xuống hồ của nhà Luân để lát nữa sử dụng ma túy. Còn Huy đi đến địa điểm để ma túy theo sự chỉ dẫn của Hằng lấy ma túy rồi đi về hồ tôm nhà Hồ Văn Luân. Khi đến do không thấy ai nên Huy gọi điện thoại cho D “Mi đi mô rồi” thì D trả lời “Đang ở với Luân dưới hồ tôm nhà ông Dương”. Thấy vậy, Huy điều khiển xe mô tô Honda Vison (không nhớ biển kiểm soát) đến hồ tôm nhà ông Trần Hải Dương

(sinh năm 1966, thuộc xóm 3, xã Quỳnh Hậu) nay đã cho anh Nguyễn Văn Yên (sinh năm 1984) thuê. Tại đây, Huy, Luân và D đều ngồi ở trên một cái sạp trong lán rồi Huy lấy gói ma túy vừa mua được đưa cho D, khi mở ra thấy bên trong có chứa 05 viên ma túy hồng phiến. Lúc này, Huy nói “Không có cái chai mô à”, thì D đi ra ngoài lấy 01 cái chai nhựa màu trong suốt, rồi múc một ít nước giếng đổ vào trong chai nhựa và cầm mang vào trong lán để làm công cụ sử dụng ma túy, D châm điều thuốc lá đục một lỗ hình tròn trên thân chai nước và xé một mảnh giấy bạc của bao thuốc lá Thăng Long để làm một cái “Máng” đựng ma túy, còn Huy lấy ra 01 tờ tiền giấy mệnh giá 2.000 đồng cuộn tròn lại thành vòi hút cắm vào chai nhựa. Sau khi Huy và D đã làm xong công cụ để sử dụng ma túy thì D lấy 02 viên ma túy đặt lên máng rồi dùng bật lửa đốt dưới máng cho các viên ma túy bốc khói lên để cho Huy hút đầu tiên, Huy hút xong thì đến lượt của Luân hút, Luân hút xong thì đến lượt D hút. Quá trình sử dụng ma túy thì D là người cầm bật lửa đốt cho Huy và Luân hút. Cả ba đối tượng mỗi người hút được khoảng 03 lượt thì hết 02 viên ma túy đầu tiên. Khi đó cái máng đầu tiên bị rách nên D làm lại cái máng thứ hai từ bao thuốc lá Thăng Long. Sau khi làm xong cái máng thứ hai thì D đặt trước 01 viên ma túy lên máng để tiếp tục sử dụng, khi sử dụng gần hết ma túy này thì D tiếp tục đặt thêm 02 viên ma túy còn lại lên máng để cả ba cùng sử dụng. Trong khi các đối tượng đang sử dụng gần hết số ma túy thì có anh Hồ Văn Tú (sinh năm 1983, trú tại xóm 3, xã Quỳnh Hậu) đi đến nên Luân nói “Tú, Tú” rồi Luân đứng dậy đi ra khỏi lán. Thấy vậy thì D rút tờ tiền (vòi) đưa cho Huy cầm, còn D vứt cái chai nhựa và cái máng có bám số ma túy chưa sử dụng hết ra ngoài lán.

Đến ngày 28/3/2024, Công an xã Quỳnh Hậu nhận được đơn phản ánh của công dân xã Quỳnh Hậu về việc vào ngày 26/3/2024 có nhìn thấy các đối tượng Lê Đức Huy; Hồ Văn D và Hồ Văn Luân có mặt tụ tập trong lán tại hồ nuôi tôm của anh Nguyễn Văn Yên (tại xóm 3, xã Quỳnh Hậu, huyện Quỳnh Lưu) để sử dụng trái phép chất ma túy gây mất an ninh trật tự. Công an xã Quỳnh Hậu đã triệu tập các đối tượng Lê Đức Huy, Hồ Văn Luân, Hồ Văn D đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Hậu để tiến hành làm rõ sự việc. Quá trình triệu tập, Hồ Văn D vắng mặt tại địa phương, còn Lê Đức Huy và Hồ Văn Luân đến trụ sở để làm việc. Quá trình làm việc, Huy đầu thú khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng bên trong gắn thẻ sim số thuê bao “0866567765” và 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng; Hồ Văn Luân đã chỉ dẫn cơ quan Công an đi đến lán nuôi tôm của ông Nguyễn Văn Yên để giao nộp 01 chai nhựa trong suốt không có nắp đậy, trên thân chai đục một lỗ hình tròn và 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy than hóa một phần là các đồ vật mà các đối tượng sử dụng để làm công cụ sử dụng ma túy.

Ngày 29/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu đã thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hồ Thị Hằng về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ 01 điện thoại nhãn hiệu Sam sung Galaxy M12 màu xanh, bên trong gắn thẻ sim số thuê bao “0372.052157”.

Đến ngày 05/4/2024, Hồ Văn D đến Công an huyện Quỳnh Lưu đầu thú về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với Lê Đức Huy, Hồ Văn

Luân, đồng thời giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C3 màu xanh, bên trong gắn thẻ sim số thuê bao “0965225966”.

Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 28/3/2024 và ngày 29/3/2024 của Trạm y tế xã Quỳnh Hậu, xác định Lê Đức Huy, Hồ Văn Luân và Hồ Thị Hằng đều dương tính với ma túy, loại Methamphetamine;

Kết luận giám định số 368/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 03/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Trên tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng; bên trong chai nhựa trong suốt không có nắp đậy, trên thân chai đục 01 lỗ hình tròn; trên mảnh giấy bạc đã bị than hóa một phần và trên mảnh giấy ăn màu trắng bám dính bụi đất gửi tới giám định đều có bám dính chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 106/2024/HS-ST ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu đã quyết định:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với Hồ Văn D.

Xử phạt Hồ Văn D 08 (Tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 05/4/2024; không phạt tiền bổ sung.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Hồ Văn D làm đơn kháng cáo với nội dung: Không đủ căn cứ để buộc tội bị cáo phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tại phiên tòa bị cáo Hồ Văn D đề nghị Hội đồng xét xử triệu tập người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hồ Văn Luân. Bị cáo cho rằng không đủ cơ sở kết luận bị cáo Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo thừa nhận có đến hồ cá cùng Huy và biết Huy có mua 5 viên ma túy. Khi ở hồ cá thì D có lấy chai nước đục lỗ trên chai nước và lấy một mảnh giấy bạc để làm máng nhưng bị cáo cho rằng bị cáo không lấy 5 viên ma túy mà Huy mua mà lấy các viên màu đỏ khác để sử dụng và bị cáo sau khi sử dụng xong đã đi xe đường dài và bị texture nhưng không có ma túy nên bị cáo không tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Mặt khác việc thu vật chứng không đảm bảo không thể hiện đó có phải là dụng cụ bị cáo đã sử dụng.

Bị cáo cho rằng do điều tra viên nói nhận tội thì chỉ bị xử phạt khoảng vài năm tù nên bị cáo mới nhận tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Văn D. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với Hồ Văn D.

Xử phạt Hồ Văn D 08 (Tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 05/4/2024; không phạt tiền bổ sung.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo cho rằng cần phải triệu tập Hồ Văn Luân. Việc thu thập vật chứng không thực hiện đúng trình tự đề nghị xem phai ghi quá trình thu thập vật chứng. Việc bị cáo không có chất ma túy mặt khác các vật chứng thu thập không đúng trình tự thì không thể kết luận bị cáo phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của bị cáo Hồ Văn D được gửi trong thời hạn kháng cáo theo khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo là chủ thể có quyền kháng cáo và nội dung kháng cáo phù hợp với giới hạn kháng cáo theo quy định tại Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa bị cáo yêu cầu triệu tập người có quyền lợi liên quan Hồ Văn Luân vì bị cáo cho rằng Luân bị đánh đập nên khai bừa cho bị cáo. Tuy nhiên Hồ Văn Luân đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ, không thể hiện có sự đánh đập. Mặt khác bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú và khai nhận đầy đủ hành vi phù hợp với Hồ Văn Luân. Tại quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm thì bị cáo D cũng khai nhận hành vi của mình phù hợp với Hồ Văn Luân và Lê Đức Huy. Vậy không có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bị cáo D và người bào chữa.

Về yêu cầu xem video quá trình thu thập vật chứng, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết vì ngay tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo cũng đã khai nhận đã sử dụng các vật chứng đó và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Việc có chất ma túy trong các vật chứng đó hay không, không có ý nghĩa quyết định trong vụ án này.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Đối với bị cáo Hồ Văn D tại phiên tòa phúc thẩm hôm này khai là người trực tiếp lấy 01 chai nhựa màu trong suốt, rồi múc một ít nước giếng đổ vào trong chai nhựa và cầm mang vào trong lán để làm công cụ sử dụng ma túy, sau đó châm điếu thuốc lá đục một lỗ hình tròn trên thân chai nước và xé một mảnh giấy bạc của bao thuốc lá Thăng Long để làm một cái “ máng” đựng ma túy. Bị cáo cho rằng không đủ cơ sở kết luận

bị cáo phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vì 05 viên ma túy mà bị cáo Huy đưa đến các bị cáo không sử dụng mà sử dụng 05 viên khác cũng màu đỏ và bị cáo Khi tets không có ma túy như vậy bị cáo không phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Xét thấy lời khai nại của bị cáo mang tính chất nguy biệ. Bị cáo sau khi xét xử sơ thẩm thì mới cho rằng do bị cáo không có chất ma túy trong người nên không phạm tội. Tuy nhiên việc test diễn ra sau vài ngày thì tùy vào cơ địa của mỗi người mà có thể còn hay không còn ma túy. Mặt khác bị cáo thừa nhận có sử dụng viên nén màu đỏ và đó không phải là ma túy thể hiện sự ngoan cố vì không ai đi sử dụng một chất gì đó không phải ma túy để làm gì, trong khi bị cáo rất thành thạo trong việc chuẩn bị công cụ sử dụng ma túy. Tại lời nói sau cùng thì bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt thể hiện việc bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Từ những phân tích trên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo D. Trong vụ án này bị cáo D là người tích cực tham gia hành vi phạm tội, chuẩn bị các dụng cụ để sử dụng ma túy. Bị cáo D có tiền án về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm minh mới đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với mức hình phạt 8 năm tù là đủ nghiêm.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật

[5] Các quyết định khác không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Văn D, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với Hồ Văn D.

Xử phạt Hồ Văn D 08 (Tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 05/4/2024; không phạt tiền bổ sung.

3. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hồ Văn D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực

pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An
- TAND, VKSND h. Quỳnh Lưu
- Chi cục THADS h. Quỳnh Lưu
- Trại giam công an tỉnh Nghệ An.
- Phòng PV06, CA tỉnh Nghệ An.
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An.
- UBND xã Quỳnh Hậu, huyện. Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An
- Bị cáo;
- Lưu Tòa hình sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Đức Anh

